

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2086**/BTC-KBNN

Hà Nội, ngày **22** tháng **02** năm **2018**

V/v ghi đầy đủ các thông tin trên  
chứng từ chi NSNN và mẫu biểu  
đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi  
theo quy định

SỞ TÀI CHÍNH TP.HCM	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... 6195
	Ngày: ..... 6/3
Chuyển: .....	

Kính gửi:

- Văn phòng trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;

Để phục vụ yêu cầu quản lý chi ngân sách nhà nước (NSNN) theo quy định của Luật NSNN số 83/2015/QH13, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 hướng dẫn Chế độ kế toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước (KBNN). Trong Thông tư số 77/2017/TT-BTC đã quy định các mẫu chứng từ chi NSNN. Tuy nhiên, nhiều cơ quan, đơn vị chưa quan tâm ghi chép đầy đủ các thông tin trên chứng từ, đặc biệt là các khoản kinh phí cấp từ tài khoản tiền gửi được NSNN cấp theo quy định, nên thiếu thông tin kiểm soát chi, hạch toán chi tiết và báo cáo, ảnh hưởng đến công tác quản lý NSNN theo quy định của Luật NSNN.

Để KBNN có căn cứ kiểm soát, hạch toán chi NSNN, Bộ Tài chính đề nghị các đơn vị khi cấp kinh phí ngân sách nhà nước cho đơn vị sử dụng ngân sách, cần ghi đầy đủ các thông tin theo quy định và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của thông tin.

## **1. Về ghi đầy đủ, đúng các nội dung trên chứng từ chi NSNN**

Đối với khoản kinh phí cấp bằng lệnh chi tiền, giấy rút dự toán từ tài khoản dự toán vào tài khoản tiền gửi theo quy định, các đơn vị ghi đầy đủ, đúng các nội dung trên mẫu biểu C2-01a/NS, C2-02a/NS, C3-01/NS ban hành kèm theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC. Trong đó, lưu ý ghi rõ nội dung nguồn kinh phí ngân sách cấp vào cột “Nội dung chi” và mã nguồn vào cột “Mã nguồn NSNN” theo đúng 6 nội dung được xử lý chuyển nguồn nêu tại tiết b điểm 2 sau đây. Ví dụ: các khoản kinh phí được bổ sung từ dự toán ngân sách nhà nước sau ngày 30/09 đối với nguồn không tự chủ cần ghi rõ vào cột “Nội dung chi” đầy đủ là “*Kinh phí không tự chủ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9*”, ghi rõ vào cột “Mã nguồn NSNN” là mã nguồn 15.

## **2. Về ghi niên độ ngân sách và mã nguồn ngân sách trên ủy nhiệm chi**

Đối với khoản kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị sử dụng ngân sách bằng ủy nhiệm chi từ tài khoản tiền gửi ngân sách cấp, các đơn vị ghi rõ niên độ ngân sách khoản chi và nguồn của khoản kinh phí trong phần “Nội dung thanh toán” trên mẫu C4-02a/KB ban hành kèm theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC. Cụ thể:

### **a) Về ghi niên độ ngân sách:**

Đơn vị ghi rõ niên độ ngân sách của khoản kinh phí sử dụng để có căn cứ theo dõi ở đoạn mã dự phòng, đảm bảo theo dõi chi tiết từng khoản tăng, giảm tiền gửi theo từng niên độ năm trước, năm nay (ví dụ: trong tháng 1/2019: khoản chi đầu tư phát triển thuộc niên độ năm trước nữa, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2017, ghi mã dự phòng 503; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm trước, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2018, ghi mã dự phòng 501; khoản chi thuộc niên độ ngân sách năm nay, tức là phát sinh thuộc ngân sách năm 2019, ghi mã dự phòng 502).

### **b) Về ghi nguồn NSNN:**

Sáu nội dung xử lý chuyển nguồn được gắn với mã nguồn theo quy định. Cụ thể: chi đầu tư phát triển chuyển sang năm sau theo quy định được theo dõi theo từng mã nguồn vốn đầu tư; kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán ghi rõ mã nguồn 12; kinh phí được giao tự chủ, vốn mua tăng, mua bù hàng dự trữ quốc gia, viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi ghi rõ mã nguồn 13; nguồn thực hiện chính sách tiền lương ghi rõ mã nguồn 14; các khoản

kinh phí được bổ sung từ dự toán ngân sách nhà nước sau ngày 30/09 đối với nguồn không tự chủ ghi rõ mã nguồn 15; kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ) bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện ghi rõ mã nguồn 16.

Ví dụ về nội dung ghi trong phần “Nội dung thanh toán” trên mẫu C4-02a/KB: kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ) bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện, đơn vị ghi: “*Kinh phí nghiên cứu khoa học, mã nguồn 16, niên độ 2017*”).

### **3. Về lập mẫu biểu đối chiếu số 58 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC**

Từ năm ngân sách 2017, đơn vị lập và gửi đến KBNN nơi giao dịch bản đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi theo mẫu biểu số 58 (ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) kèm theo các tài liệu liên quan, trong đó ghi đầy đủ các thông tin theo quy định, để KBNN có căn cứ xác định số dư kinh phí thuộc diện được chuyển sang ngân sách năm sau theo quy định.

Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và cấp dưới thực hiện nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị khẩn trương phản ánh về Bộ Tài chính (Kho bạc Nhà nước) để nghiên cứu, xử lý kịp thời. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ NSNN, Vụ I, Vụ ĐT, Vụ HCSN;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, SGD KBNN;
- Lưu: VT, KBNN ( 250 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
**Huyền Quang Hải**